Nhóm 7

Độ phức tạp của thuật toár là gì?

Các ký pháp

Cách tính độ phức tạp của thuật toán

Tổng quan

Tài liệu tham

Phân tích độ phức tạp thuật toán

Nhóm 7

Đại học Công nghệ Thông tin

Ngày 27 tháng 6 năm 2021

Khoa Khoa học Máy tính

Nhóm 7

Độ phức tạp của thuật toán là gì?

Khái niệm Độ phức tạp về thời Jian Độ phức tạp về Jhông gian

Tại sao phải đánh ; thuật toán?

Các ký pháp

Cách tính độ
phức tạp của

Tổng quan

Tài liệu tham

Độ phức tạp của thuật toán là gì?

Khái niệm

Nhóm 7

Độ phức tạp của thuật toái là gì?

Khái niệm Độ phức tạp về thời gian Độ phức tạp về không gian Tại sao phải đánh giá

Các ký pháp

Cách tính độ phức tạp của thuật toán

Tổng quan

- Một thuật toán được xây dựng phải kèm theo những đánh giá mang tính định lượng về nó.
- Để so sánh với các thuật toán liên quan khác.
- Có hai cách tiếp cận, tương ứng với mỗi tiêu chí đánh giá:
 - Độ phức tạp về thời gian.
 - Độ phức tạp về không gian.

Nhóm 7

Độ phức tạp Của thuật toán là gì? Khái niệm Độ phức tạp về thời gian Độ phức tạp về không gian Tại sao phải đánh giá thuật toán?

Các ký pháp

Cách tính độ
phức tạp của
thuật toán

Tổng quar

- Trực quan nhất để lượng hóa tính hiệu quả của một thuật toán.
- Trong cùng một điều kiện hoạt động, thuật toán nào cho ra kết quả sớm nhất sẽ là tốt nhất.

Nhóm 7

Độ phức tạp của thuật toán là gì? Khái niệm Độ phức tạp về thời

Độ phức tạp về không gian Tại sao phải đánh

Các ký pháp

Cách tính độ phức tạp của thuật toán

Tổng quan

```
int Fib1(int n) {
   int a, b, c;
   if(n \le 1)
       return n;
   a = 0; b = 1; c = 0;
   for(int k = 2; k \le n; ++k) {
       c = a + b;
       a = b;
       b = c;
   return c;
```

Nhóm 7

Độ phức tạp của thuật toán là gì?

Đô phức tạp về thời

gian

Độ phức tạp vẽ không gian Tai sao phải đánh

Các ký phán

сас ку рпар

phức tạp của thuật toán

Tổng quan

```
int Fib2(int n){
   if(n <= 1)
      return n;
   return Fib2(n - 1)
      + Fib2(n - 2);
}</pre>
```

Nhóm 7

Độ phức tạp của thuật toái là gì?

Độ phức tạp về thời gian Độ phức tạp về không gian

Các ký pháp

Cách tính đó phức tạp của thuật toán

Tổng quar

N	Fib1	Fib2			
40	400 <i>n</i> s	$1048~\mu$ s			
60	61 <i>n</i> s	1s			
80	81 ns	18 phút			
100	101 <i>n</i> s	13 ngày			
120	121 <i>n</i> s	36 năm			
160	161 <i>n</i> s	3.8 * 10 ⁷ năm			
200	201 <i>n</i> s	4 * 10 ¹³ năm			

Bảng 1: So sánh thời gian thực hiện của hai thuật toán cho dãy Fibonacci

Độ phức tạp về không gian

Nhóm 7

Độ phức tạp của thuật toái là gì?

Khái niệm Độ phức tạp về thi

Độ phức tạp về không gian Tại sao phải đánh giá thuật toán?

Các ký pháp

Cách tính độ phức tạp của thuật toán

Tổng quan

- Dựa trên mức độ tiêu thụ tài nguyên của hệ thống.
- Dựa vào cấu trúc dữ liệu được sử dụng.
- Độ phức tạp về không gian không được chú ý nhiều.

Độ phức tạp về không gian

Nhóm 7

Độ phức tạp của thuật toá là gì?

Khái niệm Độ phức tạp về the

Độ phức tạp về không gian

Tại sao phải đánh gi thuật toán?

Các kỳ pháp

Cách tính độ phức tạp của thuật toán

Tổng quan

Thuật toán thứ nhất	Thuật toán thứ hai
temp ← a;	<i>a</i> ← <i>a</i> + <i>b</i> ;
$a \leftarrow b$;	$b \leftarrow a - b$;
$b \leftarrow temp;$	$a \leftarrow a - b$;

Bảng 2: Hai thuật toán hoán chuyển giá trị lưu trong hai biến.

Tại sao phải đánh giá thuật toán?

Nhóm 7

Độ phức tạp của thuật toá là gì?

po phức tạp về không gian

Tại sao phải đánh giá thuật toán?

Các ký phá_l

Cách tính độ phức tạp của thuật toán

Tổng quan

- Giúp ta chon thuật toán phù hợp nhất.
- Đơn giản mà vẫn tổng quát, có thể áp dụng trong nhiều vấn đề khác nhau.
- Tiết kiệm thời gian, không bị giới hạn bởi các yếu tố như cấu hình máy tính, ngôn ngữ sử dụng, trình biên dịch, dữ liêu đầu vào, ...

Nhóm 7

Độ phức tạp của thuật toán là gì?

Các ký pháp

Tham số quyết địn

Tì suất tă

Worst-case,

Average-case

C4-14-14-

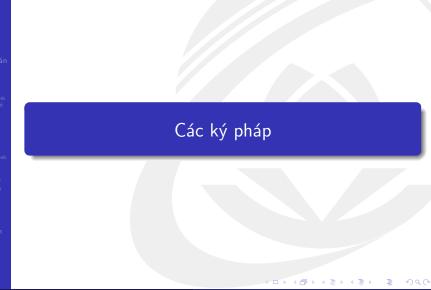
Các ký pháp

tỉ suất tăng

phức tạp của thuật toán

Tổng quan

Tài liệu tham



Nhóm 7

Độ phức tạp của thuật toái là gì?

Các ký pháp

- Tham số quyết định và phép toán cơ sở
- Tì suất tăng Worst-case, Best-case, Average-case
- Cac ký pháp Dùng lim để so sánh tì suất tăng

Cách tính đó phức tạp của

Tổng quai

Tài liệu tham

- Chiều dài của môt list.
- Bậc của một đa thức hoặc số lượng các hệ số.
- Số lượng bit(b) trong biểu diễn nhị phân của n.

$$b = \log_2 n + 1$$

Nhóm 7

Độ phức tạp của thuật toá là gì?

Tham số quyết định và phép toán cơ sở Tỉ suất tăng Worst-case, Best-case, Average-case Các ký pháp Dùng lim để so sánh

Cách tính độ phức tạp của

Tổng quan

- Để đo được độ hiệu quả của thuật toán thì phải có một phép đo không dựa trên các yếu tố không liên quan.
- Một cách tiếp cận khả thi là đếm số lần thực thi của mỗi phép toán trong một giải thuật.
- ⇒ *Phép toán cơ sở*: phép toán mà đóng góp thời gian chạy nhiều nhất trong một giải thuật.
 - Điển hình là các phép toán số học: +, -, *, /, ... Thứ tự thời gian để thực hiện các phép toán số học là: /, *, (+, -).

Nhóm 7

Độ phức tạp của thuật toá là gì?

Các ký pháp

Tham số quyết định và phép toán cơ sở Tỉ suất tăng

Ti suåt täng Worst-case, Best-case, Average-case

Các ký pháp

Cách tính độ phức tạp của

Tổng quan

Hình 1: Số lượng các phép toán cơ sở trong Insertion Sort

Nhóm 7

Độ phức tạp của thuật toái là gì?

Các ký pháp

Tham số quyết định
và phép toán cơ sở

Tỉ suất tăng

Worst-case,
Best-case,
Average-case

Các ký pháp

Dùng lim để so sánh

Cách tính độ phức tạp của thuật toán

Tổng quai

Problem	Tham số quyết định	Phép toán cơ sở					
Tìm giá trị k							
trong mång	Số lượng phần tử <i>n</i>	Phép so sánh					
có <i>n</i> phần tử							
Phép nhân	Số chiều hoặc	Dhán nhân					
hai ma trận	số lượng các phần tử	Phép nhân					
Kiểm tra số <i>n</i>	n'size = số chữ số						
có phải	(biểu diễn nhị phân)	Phép chia					
là số nguyên tố	(pieu dien nni phan)						

Nhóm 7

Độ phức tạp của thuật toá là gì?

Các ký pháp

- Tham số quyết định và phép toán cơ sở
- Worst-case, Best-case, Average-case Các ký pháp
- tì suất tăng
- Tẩng gua
- Tài liệu than

- Giả sử c_{op} là thời gian thực thi của một phép toán cơ sở.
- C(n) là số lần thực hiện phép toán cơ sở.
- \Rightarrow Công thức ước lượng thời gian T(n) thực hiện giải thuật: $T(n) \approx c_{op} C(n)$

Nhóm 7

Độ phức tạp của thuật toái là gì?

Các ký pháp

Tham số quyết định và phép toán cơ sở

Worst-case, Best-case, Average-case Các ký pháp

Dùng lim để so sá tỉ suất tăng

Cách tính độ phức tạp của thuật toán

Tổng quar

Tài liệu tham khảo

Giả sử:
$$C(n) = \frac{1}{2}n(n-1)$$

(?) Thời gian chạy giải thuật sẽ lâu hơn bao nhiều nếu kích cỡ input lớn gấp đôi?

$$C(n) = \frac{1}{2}n(n-1) = \frac{1}{2}n^2 - \frac{1}{2}n \approx \frac{1}{2}n^2$$

$$\Rightarrow \frac{T(2n)}{T(n)} \approx \frac{c_{op}C(2n)}{c_{op}C(n)} \approx \frac{\frac{1}{2}(2n)^2}{\frac{1}{2}n^2} = 4$$

Tỉ suất tăng

Nhóm 7

Độ phức tạp của thuật toá là gì?

Tham số quyết định và phép toán cơ số Tỉ suất tăng Worst-case, Best-case, Average-case

Các ký pháp Dùng lim để so sái tỉ suất tăng Cách tính độ

thuật toán

Tổng quan

Tài liệu than

- Kích thước đầu vào nhỏ thông thường được tính một cách ngay lập tức, do đó chúng ta chỉ quan tâm thuật toán hoạt động ra sao khi $n \to \infty$.
- Thực tế, với n là giá trị nhỏ thì phần lớn các giải thuật đều cho ra thời gian đều như nhau. Chỉ khi n→∞ thì sự khác biệt ngày càng rõ.

Tỉ suất tăng

Nhóm 7

Độ phức tạp của thuật toá là gì?

Các ký pháp

Tham số quyết định
và phép toán cơ sở

và phép toán co

Tì suất tăng

Worst-case,

Rest-case

Average-case
Các ký pháp

Cách tính độ phức tạp của

Tổng quai

Tài liệu tham

n	log ₂ n	n	$nlog_2n$	n^2	n^3	2 <i>n</i>	<i>n</i> !
10	3.3	10^{1}	$3.3 \cdot 10^1$	10^{2}	10^{3}	10^{3}	10 ⁶
10^{2}	6.6	10^{2}	$6.6\cdot 10^2$	10 ⁴	10 ⁶	$1.3\cdot 10^{30}$	10^{157}
10^{3}	10	10^{3}	$1.0 \cdot 10^4$	10^{6}	10^{9}		
10^{4}	13	10^{4}	$1.3 \cdot 10^5$	10 ⁸	10^{12}		
10^{5}	17	10^{5}	$1.7 \cdot 10^6$	10^{10}	10^{15}		
10^{6}	20	10^{5}	$2.0 \cdot 10^{7}$	10^{12}	10^{18}		

Bảng 3: Ví dụ tỉ suất tăng

Worst-case

Nhóm 7

Độ phức tạp của thuật toá là gì?

Các ký pháp

và phép toán cơ sở
Tỉ suất tăng
Worst-case,
Best-case,
Average-case
Các ký pháp

Các ký pháp Dùng lim để so sánh tỉ suất tăng

Tổng quar

Tài liệu than khảo

Trường hợp xấu nhất (hiệu quả thấp nhất)

$$C_{worst}(n) = n$$

- Giải thuật chạy lâu nhất trong số các input phù hợp.
- Cách xác định: phân tích giải thuật để xem loại input nào cho ra số lần đếm $C_{worst}(n)$ là **lớn nhất** giữa những input phù hợp.

Nhóm 7

Độ phức tạp của thuật toá là gì?

Các ký pháp

và phép toán cơ s Tỉ suất tăng Worst-case, Best-case, Average-case

Các ký pháp Dùng lim để so sánh tỉ suất tăng

Tổng quar

Tài liệu than

Trường hợp tốt nhất (hiệu quả nhất)

$$C_{best}(n) = 1$$

- Giải thuật chạy **nhanh nhất** trong số các input phù hợp.
- Cách xác định: phân tích giải thuật để xem loại input nào cho ra số lần đếm $C_{best}(n)$ là **nhỏ nhất** giữa những input phù hợp.

Average-case

Nhóm 7

Độ phức tạp của thuật toá là gì?

I ham so quyet dinh và phép toán cơ sở Tỉ suất tăng Worst-case, Best-case, Average-case Các ký pháp

Dùng lim để so sán tỉ suất tăng Cách tính độ

Tổng quai

Tài liệu than

Trường hợp trung bình = trung bình cộng

- Chạy giải thuật nhiều lần bằng những input cùng size n (dùng một số hàm phân phối để tạo ra các input đó).
- Tính tổng thời gian chạy và chia cho số lần thử.

Các ký pháp

Nhóm 7

Độ phức tạp của thuật toá là gì?

Các ký pháp

và phép toán cơ:
Tỉ suất tăng
Worst-case,
Best-case,
Average-case

Các ký pháp

Big-Omega

Big-Theta

Dùng lim để so sánh

thuật toán

Tài liệu than

Các ký hiệu trong phần này:

- t(n): thời gian chạy của giải thuật. (thông thường là được chỉ ra qua phép đếm C(n)).
- g(n): là hàm được dùng để so sánh với t(n)

Big-O

Big-O

- ullet O(g(n)) là tập của tất cả các hàm có tỉ suất tăng **thấp hơn hoặc bằng** với g(n) (với bội số không đổi và $n \to \infty$).
- Ví du:

$$n \in O(n^2) \tag{1}$$

$$n \in O(n^2)$$
 (1)
 $100n + 5 \in O(n^2)$ (2)

$$\frac{1}{2}n(n-1) \in O(n^2) \tag{3}$$

Nhóm 7

Độ phức tạp của thuật toán là gì?

Các ký pháp

Tham số quyết đ

va priep toan c

Worst-case,

Best-case,

Average-cas

Các ký phá

Big-O

Big-Ome

Dùng lim để so

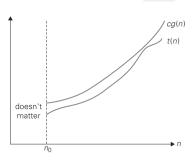
Cách tính đ

Tổng quan

Tài liệu tham khảo

Định nghĩa toán học:

$$t(n) \in \textit{O}(g(n)) \iff t(n) \leqslant \textit{cg}(n) \quad (\exists \textit{c} > 0, \textit{n} \geqslant \textit{n}_0)$$



Hình 2: Ký pháp Big-O: $t(n) \in O(g(n))$

Nhóm 7

Độ phức tạp của thuật toá là gì?

Các ký pháp Tham số quyết địr và phép toán cơ số Tỉ suất tăng Worst-case, Best-case,

Average-case Các ký pháp Big-O

Big-Omega Big-Theta Dùng lim để so sánh tỉ suất tăng

phức tạp của thuật toán

Tống qu

Tài liệu tham khảo

Chứng minh:
$$100n + 5 \in O(n^2)$$

 $100n + 4 \le 100n + n \quad (\forall n \ge 5)$
 $= 101n \le 100n^2$

Chứng minh xong với $c = 101, n_0 = 5$.

Thực tế là định nghĩa phía trên cho ta rất nhiều cách chọn khác nhau với hai hằng số c và n_0 .

Ví dụ:
$$100n + 5 \le 100n + 5n$$
 $(\forall n \ge 1)$

Big-Omega (Ω)

Big-Omega

- $\Omega(g(n))$ là tập của tất cả các hàm có tỉ suất tăng **cao hơn hoặc bằng** với g(n) (với bội số không đổi và $n \to \infty$).
- Ví du:

$$n^3 \in \Omega(n^2) \tag{1}$$

$$n^{3} \in \Omega(n^{2}) \tag{1}$$

$$\frac{1}{2}n(n-1) \in \Omega(n^{2}) \tag{2}$$

nhưng

$$100n + 5 \notin \Omega(n^2) \tag{3}$$

Big-Omega (Ω)

Nhóm 7

Độ phức tạp của thuật toár là gì?

Các ký pháp

Tham số quyết đị và nhén toán cơ s

Tì suất tăng

Worst-case,

Best-case, Average-case

Các ký pháj

Big-Omega

Big-Theta Dùng lim để so s

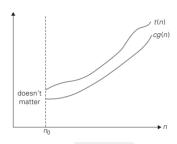
Cách tính độ

Tổng quar

Tài liệu tham khảo

Định nghĩa toán học:

$$t(n) \in \Omega(g(n)) \iff t(n) \geqslant cg(n) \quad (\exists c > 0, n \geqslant n_0)$$



Hình 3: Ký pháp Big- Ω : $t(n) \in \Omega(g(n))$

Big-Omega (Ω)

Nhóm 7

Độ phức tạp của thuật toái là gì?

Các ký pháp

TI S S

và phép toàn co Tì suất tăng

Ti suất tăng Worst-case,

Best-case, Average-case

Các ký phá

Big-Omega

Big-Theta Dùng lim để so sánh

phức tạp củ thuật toán

Tổng quar

Tài liệu tham khảo Ví dụ chứng minh: $n^3 \in \Omega(g(n))$ $\iff t(n) \ge cg(n) \quad (\forall n \ge 0)$

 \vec{O} đây chúng ta chọn: $c = 1, n_0 = 0$

Big-Theta (Θ)

Big-Theta

- $\Theta(g(n))$ là tập của tất cả các hàm có tỉ suất tăng **bằng** với g(n) (với bội số không đổi và $n \to \infty$).
- Do đó mọi hàm bậc $2 "an^2 + bn + c"$, $\forall a > 0$ đều thuộc $\Theta(n^2)$

Big-Theta (Θ)

Nhóm 7

Độ phức tạp của thuật toán là gì?

Các ký pháp

Tham số quyết đị

va pnep toan co

Tì suất tăng

Worst-case,

Average-case

Các ký phác

Các ký phá

Big-O

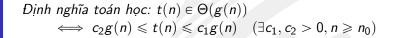
Big-Theta

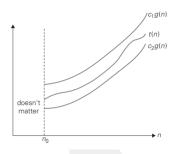
Dùng lim để so sá tỉ suất tăng

phức tạp củ thuật toán

Tổng quai

Tài liệu tham khảo





Hình 4: Ký pháp Big- Θ : $t(n) \in \Theta(g(n))$

Big-Theta (Θ)

Nhóm 7

Độ phức tạp của thuật toái là gì?

Các ký pháp

Tham số quyết đ và phép toán cơ Tỉ suất tăng Worst-case, Best-case, Average-case

Big-O Big-Omega

Big-Theta

Dùng lim để so sá
tỉ suất tăng

phức tạp củ thuật toán

Tổng quan

Tài liệu tham khảo

Chứng minh: $\frac{1}{2}n(n-1) \in \Theta(n^2)$

• Chứng minh cận trên, bất đắng thức về phải:

$$\frac{1}{2}n(n-1) = \frac{1}{2}n^2 - \frac{1}{2}n \leqslant \frac{1}{2}n^2 \quad (\forall n \geqslant 0)$$
 (1)

Chứng minh cận dưới, bất đẳng thức vế trái:

$$\frac{1}{2}n(n-1) = \frac{1}{2}n^2 - \frac{1}{2}n \geqslant \frac{1}{2}n^2 - \frac{1}{2}n\frac{1}{2}n = \frac{1}{4}n^2 \quad (\forall n \geqslant 2)$$
(2)

• Do đó, chúng ta có thể chọn: $c_2 = \frac{1}{4}$, $c_1 = \frac{1}{2}$ và $n_0 = 2$

Dùng lim để so sánh tỉ suất tăng

Nhóm 7

Độ phức tạp của thuật toái là gì?

Các ký pháp

và phép toán cơ Tỉ suất tăng

Worst-case, Best-case, Average-case

Average-case Các ký pháp

Dùng lim để so sánh tỉ suất tăng

Cách tính độ phức tạp của thuật toán

Tổng quai

Tài liệu tham khảo

$$\lim_{n\to\infty}\frac{t(n)}{g(n)}=\begin{cases}0\\c\\\infty\end{cases}$$

Trong đó:

- lim = 0: t(n) có tỉ suất tăng **nhỏ** hơn g(n).
- $\lim = c$: t(n) có **cùng** tỉ suất tăng với g(n).
- $\lim = \infty$: t(n) có tỉ suất tăng **lớn** hơn g(n).

Nhóm 7

Độ phức tạp của thuật toán là gì?

Các ký pháp

Cách tính độ phức tạp của thuật toán

Các độ phức tạp thường gặp

Tổng quan

Tài liệu tham

Cách tính độ phức tạp của thuật toán

Các độ phức tạp thường gặp

Nhóm 7

Độ phức tạp của thuật toár là gì?

Các ký pháp

Cách tính độ phức tạp của thuật toán

Các độ phức tạp thường gặp Các quy tắc

Tông quan

Tài liệu tham khảo • Hằng số: O(1)

• Logarith: $O(\log_2 n)$

• Tuyến tính: O(n)

• Da thức: O(P(n))

• Hàm mũ: $O(2^n)$

Các độ phức tạp thường gặp

Nhóm 7

Độ phức tạp của thuật toái là gì?

Các ký pháp

Cách tính độ phức tạp của thuật toán

Các độ phức tạp thường gặp Các quy tắc

Tông quan

- O(1): số phép tính/thời gian chạy/dung lượng bộ nhớ không phu thuộc vào đô lớn đầu vào.
- O(n): số phép tính/thời gian chạy/dung lượng bộ nhớ có xu hướng tỉ lệ thuận với độ lớn đầu vào.
- O(P(n)): với P là đa thức bậc cao (từ 2 trở lên).
- $O(2^n)$: trường hợp bất lợi nhất.

Nhóm 7

Độ phức tạp của thuật toár là gì?

Các ký pháp

Cách tính độ phức tạp của thuật toán

Các độ phức tạp thường gặp

Tổng quan

Tài liệu tham

```
Hằng số, O(1):

age = int(input())  # O(1)

visitors = 0  # O(1)

if age < 17:

status = "Not allowed"  # O(1)

else:

status = "Welcome!"  # O(1)
```

visitors += 1

0(1)

Nhóm 7

Độ phức tạp của thuật toá là gì?

Các ký pháp

Cách tính độ phức tạp của thuật toán

Các độ phức tạp thường gặp Các quy tắc

Tống quan

Tài liệu tham khảo

- Logarith, O(logn): thường trong các thuật toán chia nhỏ vấn đề thành các vấn đề nhỏ hơn.
- Chẳng hạn: cây nhị phân, ...

Nhóm 7

Độ phức tạp của thuật toár là gì?

Các ký pháp

Cách tính độ phức tạp của thuật toán

Các độ phức tạp thường gặp Các quy tắc

Tông quan

```
Tuyến tính, O(n):

total = 0  # 0(1)

for i in range(n)

total += i  # 0(n)

print(total)  # 0(1)
```

Nhóm 7

Độ phức tạp của thuật toán là gì?

Các ký pháp

Cách tính độ phức tạp của thuật toán

Các độ phức tạp thường gặp

Tổng quan

```
Da thức, O(P(n)):

x = 0 # O(1)

for i in range(n):

for j in range(n):

for k in range(n):

x += 2 # O(n^3)
```

Nhóm 7

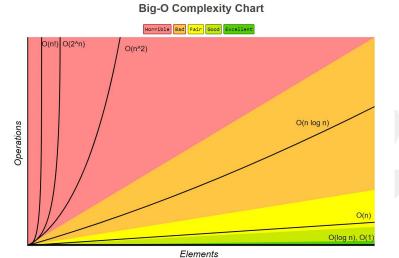
Độ phức tạp của thuật toán là gì?

Các ký pháp

Cách tính độ phức tạp của thuật toán

Các độ phức tạp thường gặp

Tổng quan



Các quy tắc

Nhóm 7

Độ phức tạp của thuật toái là gì?

Các ký pháp

Cách tính độ phức tạp của thuật toán

Các độ phức tạp thường gặp Các quy tắc

Tổng quan

Tài liệu tham

Quy tắc bỏ hằng số:

$$T(n) = O(c \cdot f(n)) = O(f(n)) \quad c = const, c \ge 0 \quad (1)$$

• Quy tắc lấy max:

$$O(f(n)) + O(g(n)) = O(\max(f(n), g(n)))$$
 (2)

• Quy tắc nhân: T(n) = O(f(n))Nếu thực hiện k(n) lần với k(n) = O(g(n)), thì độ phức tạp sẽ là $O(g(n) \cdot f(n))$.

Ví dụ

Nhóm 7

Độ phức tạp của thuật toán là gì?

Các ký pháp

Cách tính độ phức tạp của thuật toán

Các độ phức tạp thường gặp Các quy tắc

Tông quan

```
s = 0;
for (int i = 0; i <= n; ++i){
    p = 1;
    for (int j = 1; j <= i; ++j)
        p = p * x / j;
    s += p;
}</pre>
```

Ví dụ

Nhóm 7

Độ phức tạp của thuật toán là gì?

Các ký pháp

Cách tính độ phức tạp của thuật toán

Các độ phức tạp thường gặp Các quy tắc

Tong quar

Tài liệu than chảo

```
s = 0;
for (int i = 0; i <= n; ++i){
    p = 1;
    for (int j = 1; j <= i; ++j)
        p = p * x / j;
    s += p;
}</pre>
```

- Số lần thực hiện phép toán p = p * x / j là n(n+1)/2 lần.
- Độ phức tạp của đoạn code này là:

$$O(1) + O(\frac{1}{2}(n^2 + n)) + O(1) + O(1) = O(n^2)$$

```
def function():
                         num1 = 50000
                         n = num1 / 1000
                         m = 2
                         for i in range(n):
                            for j in range(m):
                                print("This is 1st string")
                         num2 = 10000
Các quy tắc
                         x = num2 / 1000
                         for i in range(x):
                            for j in range(x):
                                print("This is 2nd string")
                                print("This is 3rd string")
                         return "Returned string"
          14
```

Ví dụ

Nhóm 7

Độ phức tạp của thuật toár là gì?

Các ký pháp

Cách tính độ phức tạp của thuật toán

Các độ phức tạp thường gặp Các quy tắc

Tổng quan

Tài liệu tham khảo • Dòng 2, 3, 4, 7, 8, 9, 12, 13, 14: mỗi dòng có O(1)nên đô phức tạp của 9 dòng đó là $\bf 9$.

- Dòng 5, 6: *n* * *m*
- Dòng 10, 11: $x * x = x^2$
- Áp dụng quy tắc cộng: $9 + n * m + x^2$
- Áp dụng quy tắc bỏ hằng số: $n * m + x^2$
- Áp dụng quy tắc lấy Max: $max(n*m, x^2)$ là độ phức tạp của hàm trên.

Tổng quan

Tổng quan

Tổng quan về độ phức tạp của thuật toán

Nhóm 7

Độ phức tạp của thuật toái là gì?

Các ký pháp

Cách tính độ phức tạp của thuật toán

Tổng quan

Tài liệu tham khảo

- Độ phức tạp thuật toán được dùng để đánh giá các thuật toán khác nhau từ đó chon ra thuật toán tối ưu nhất.
- Thuật toán có độ phức tạp càng cao thông thường sẽ tốn nhiều thời gian.
- Việc đánh giá một thuật toán trước khi đem nó vào thực tiễn sẽ giúp tiết kiệm thời gian, tiền bạc.
- Có 3 nguyên tắc cần nhớ đó là bỏ hằng số, nhân và lấy max.

Nhóm 7

Độ phức tạp của thuật toán là gì?

Các ký pháp

cách tính độ phức tạp của thuật toán

Tổng quan

Tài liệu tham khảo

Tài liệu tham khảo

Tài liệu tham khảo

Nhóm 7

Độ phức tạp của thuật toár là gì?

Các ký pháp

Cách tính độ phức tạp của thuật toán

Tông quan

Tài liệu tham khảo

- [1] Đinh Bá Tiến Trần Đan Thư.
 Nhập môn lập trình.
 NXB Khoa học và Kỹ thuật, 2018.
- [2] Độ phức tạp thuật toán.
- [3] Tran Van Tuan.Độ phức tạp thuật toán.
- [4] Nguyễn Yên Bảo. Time complexity.
- [5] How to find time complexity of an algorithm.
- [6] Philips Tel.Determining the complexity of algorithm (the basic part).